

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG TH MẠO KHÊ B Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 261/KH-THMKB

Đông Triều, ngày 06 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2021-2022

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch.

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT ban hành chương trình giáo dục tiểu học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 1874/SGDĐT-GDPT ngày 05/07/2021 của Sở GD&ĐT về thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2021-2022;

Căn cứ công văn số 782/PGDĐT ngày 08/07/2021 của Phòng GD&ĐT về thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường từ năm học 2021-2022;

Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong năm học 2020-2021 và tình hình thực tế của nhà trường;

Trường Tiểu học Mạo Khê B xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2021-2022 như sau:

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2021-2022.

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

Năm học 2021-2022 là năm học tiếp tục triển khai Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Đặc biệt đây là năm học đầu tiên triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, lớp 2. Trường Tiểu học Mạo Khê B có những điểm mạnh, điểm yếu cũng như cơ hội và thách thức ảnh hưởng đến hoạt động dạy học của nhà trường trong năm học 2021-2022 như sau:

	Điểm mạnh	Điểm yếu	Ảnh hưởng đến HĐ của nhà trường
Môi trường bên trong	- Có đủ số lượng GV dạy 2 buổi/ngày; 100% GV đạt trình độ chuẩn. - CBQL đạt chuẩn và có năng lực QTNT linh hoạt, sáng tạo. - Có đủ số lượng phòng học để đáp ứng dạy 2 buổi/ngày. - Đa số HS chăm ngoan, lễ phép. - Chất lượng giáo dục luôn ổn định, HS đạt nhiều giải cao trong các cuộc thi- giao lưu cấp thị xã, cấp tỉnh. - Các hoạt động dạy học trong nhà trường được tổ chức đa dạng, linh hoạt, phù hợp tình hình nhà trường và địa phương.	- Một số GV lớn tuổi nên việc UDCNTT còn hạn chế. - Nhiều GV chưa được đào tạo chính quy mà chủ yếu theo hình thức liên thông' - Sân chơi, bãi tập còn thiếu và chưa đạt chuẩn. - HS còn hạn chế về năng lực (tự học, tự giải quyết vấn đề) và KNS (tự bảo vệ, tìm kiếm sự hỗ trợ,...) - Ngân sách chưa đủ để đảm bảo tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.	- Thuận lợi cho việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày của nhà trường. - Việc UDCNTT của GV còn hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng dạy học. Chất lượng đội ngũ GV chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới GD hiện nay. - Ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động ngoài trời - Việc tổ chức dạy học phát triển năng lực, phẩm chất hs. - Tổ chức dạy học hoạt động trải nghiệm, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, ... - Góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.
	Cơ hội	Thách thức	Ảnh hưởng đến HĐ của nhà trường
Môi trường bên ngoài	- CNTT phát triển nhanh như vũ bão. - Trình độ dân trí ngày càng được nâng cao. - Sự phát triển kinh tế của địa phương. - Cơ chế, chính sách của địa phương về giáo dục.	- CNTT phát triển nhanh như vũ bão (ko theo kịp, ko nắm bắt, ko điều khiển được,...)	- Việc tuyên truyền các chủ trương đường lối, các văn bản chỉ đạo các cấp, kế hoạch tổ chức HDDH và GD của nhà trường nhanh chóng thuận lợi. - Nhà trường nắm bắt và vận dụng CNTT vào dạy học và quản trị nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. - Giúp nhà trường phối hợp giáo dục HS tốt hơn. - Tạo thuận lợi cho nhà trường trong công tác huy động nguồn kinh phí XHH giáo dục.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

* Thuận lợi.

- Được sự quan tâm lãnh đạo của UBND thị xã, Phòng GD&ĐT, Đảng ủy, Chính quyền địa phương và các ban ngành đoàn thể tại địa phương, sự đồng thuận của PHHS trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường theo hướng kiên cố hóa và chuẩn hóa trường lớp. Cơ sở vật chất của trường đáp ứng cho điều kiện dạy và học.

- Trường đủ cơ cấu bộ máy tổ chức theo quy định đáp ứng các yêu cầu của Thông tư 32/2018/TT- BGDDT về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới. Đội ngũ CBGV-NV có tinh thần tự giác, ý thức trách nhiệm, vững vàng về chuyên môn có kinh nghiệm tạo được uy tín trong phụ huynh.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Có đủ giáo viên dạy các bộ môn: Âm nhạc, Mĩ thuật, Tiếng Anh có trách nhiệm với công việc. Đội ngũ giáo viên có 27/32 giáo viên đạt trình độ Đại học, 05/32 giáo viên đạt trình độ Cao đẳng sư phạm (03 giáo viên đang theo học Đại học, 02 giáo viên độ tuổi cao)

- Khuôn viên nhà trường gọn gàng sạch đẹp, cơ sở vật chất 100% kiên cố đủ 01 phòng học/01 lớp. Nhà trường có 22 phòng/22 lớp, có 04 phòng học chức năng gồm: 01 phòng tin học, 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng mĩ thuật, 01 phòng âm nhạc, có đầy đủ bàn ghế học sinh 2 chỗ ngồi đảm bảo quy chuẩn của BGD&ĐT, trang thiết bị tương đối đáp ứng yêu cầu phục vụ cho dạy và học.

- Đa số học sinh ngoan, có ý thức rèn luyện, thi đua trong học tập, thực hiện tốt có ý thức trong việc thực hiện nội quy của nhà trường. Phụ huynh học sinh có sự phối hợp và đồng thuận với nhà trường, tạo điều kiện thuận lợi việc huy động học sinh ra lớp.

** Khó khăn.*

- Nhà trường hiện có 03 giáo viên đang theo học Đại học để đáp ứng CTGDPT 2018, 02 giáo viên tuổi cao có trình độ đào tạo Cao đẳng sư phạm do vậy tỉ lệ chưa đạt chuẩn về trình độ đại học chiếm 24%.

- Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa đồng đều, việc tự học, tự rèn của một số giáo viên chưa hiệu quả, chưa sáng tạo trong công việc, đổi mới phương pháp dạy học chưa rõ nét. Một số giáo viên có trình độ đào tạo Đại học tuy nhiên chất lượng dạy học chưa có sự tương đồng chiếm 10,3%.

- Một số giáo viên có chứng chỉ tiếng anh nhưng thực tế khả năng vận dụng ngoại ngữ trong tìm kiếm tư liệu dạy học còn hạn chế chiếm 20%.

- Nhận thức của một số học sinh chưa đồng đều, một số em còn chậm, kỹ năng sống và các kĩ năng cơ bản còn hạn chế, học sinh còn chưa mạnh dạn, chưa tích cực trong học tập chiếm 35%.

- 25% số phụ huynh còn tư tưởng trông chờ ỷ lại, thường xuyên đi làm ăn xa để con ở nhà cho ông bà nên công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình chưa hiệu quả.

- Hệ thống máy tính phòng tin thiếu số lượng và đa số máy tính đã cũ và một số máy đã hỏng vì vậy chưa đảm bảo (12 máy/35 học sinh).

- Hiện tại nhà trường thiếu 01 phòng học tin học, 01 phòng học trải nghiệm. Kinh phí đầu tư để mua sắm trang thiết bị dạy học còn hạn chế.

2.1. Đặc điểm học sinh trường.

- Năm học 2021-2022 trường có tổng số 22 lớp với 777 học sinh, nữ: 349 trong đó có 11 học sinh dân tộc, 08 học sinh khuyết tật.

Khối 1: 164 HS - Nữ: 70 HS	Khối 4: 179 HS - Nữ: 76 HS
Khối 2: 143 HS - Nữ: 57 HS	Khối 5: 140 HS - Nữ: 74 HS
Khối 3: 151 HS - Nữ: 71 HS	

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao:
- + Học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,9%.
- + 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học.
- + 100% học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất.
- + Học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 65% trở lên.
- Tổ chức lớp học đảm bảo đúng quy định của Điều lệ trường Tiểu học. Số học sinh/lớp không quá 35 em, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.
- 100% học sinh được học 02 buổi/ngày. Các em học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.
- Tổ chức thực hiện dạy học 09 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường. Bên cạnh các môn tự chọn tổ chức dạy tăng cường các môn học Toán, Tiếng Việt, hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.
- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Các tiết trải nghiệm hàng tuần như: sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, dạy trong tài liệu học ở khối lớp 1, 2, các khối còn lại dạy tiết HĐNGLL.
- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....
- Các nội dung dạy tâm lý học đường của khối 3, khối 4, khối 5 lồng ghép vào tiết trải nghiệm thứ 3 (tiết Sinh hoạt lớp).
- Các buổi chiều thứ 6 hàng tuần dành để sinh hoạt chuyên môn tổ khối, chuyên môn toàn trường, phụ đạo cho học sinh chưa hoàn thành hoặc bồi dưỡng học sinh năng khiếu, tổ chức Câu lạc bộ, sân chơi khác cho học sinh.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý.

- Tổng số CBGV, NV: 38 đồng chí - Nữ 37 đồng chí.

Trong đó:

+ Ban giám hiệu: 03 đồng chí.

+ Giáo viên: 32(26 GV Tiểu học, 03 GV Anh văn, 01GV Hát nhạc, 01 GV Mỹ thuật, 0 GV Thể dục, 0 GV tin học)

+ TPT Đội: 01

+ Nhân viên khác: 03.

- Trình độ đào tạo của CBGV, NV:

+ CBQL: 03/03 đồng chí có trình độ Đại học.

+ Giáo viên: 27/32 đồng chí có trình độ Đại học. 05/32 đồng chí có trình độ Cao đẳng(03 đồng chí đang theo học Đại học tiểu học, 02 đồng chí có độ tuổi cao).

+ Nhân viên: 03/03 đồng chí có trình độ Đại học.

- Trình độ chính trị:

+ CBQL: 03/03 đồng chí có trình độ Trung cấp lý luận chính trị.

+ Giáo viên, NV: 02/32 đồng chí có trình độ Trung cấp lý luận chính trị.

- Trình độ Quản lý giáo dục:

+ CBQL: 02/03 đồng chí có trình độ Đại học QLGD, 01 đ/c có chứng chỉ về QLGD.

+ Giáo viên, NV: 03/32 đồng chí có chứng chỉ QLGD.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng trong đó 02 đồng chí trong BGH là CBQL cốt cán, 02 đồng chí GV là GV cốt cán nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Tỉ lệ GV/lớp là 1.35 đảm bảo dạy 02 buổi/ ngày theo CTGDPT 2018.

- Năm học 2020-2021 nhà trường có 03 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, có 14/32 giáo viên đạt giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã, có 02 giáo viên là giáo viên phổ thông cốt cán thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Nhà trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, điểm trường, lớp ghép, CSVC thực hiện bán trú.

- Nhà trường có đủ phòng học 22 phòng/22 lớp đảm bảo 1 lớp/phòng, các phòng học đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.

- Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Ngoại ngữ, Tin học, phòng Nghệ thuật. Phòng Tin học có máy tính đảm bảo cho 02 học

sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

- 100% CBGV, NV ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

- Nhà trường đã quản lý và sử dụng hợp lý nguồn ngân sách và thực hiện nghiêm túc các khoản kinh phí học bán trú của phụ huynh học sinh.

- Thực hiện kinh phí tự chủ để bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục tiểu học.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện trong công tác dạy và học.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2021-2022.

1. Mục tiêu chung.

- Xây dựng một ngôi trường hạnh phúc đem lại nhiều niềm vui và những điều tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực, định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Đảm bảo việc giáo dục học sinh theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất. Tăng cường thực hành và vận dụng kiến thức học được vào thực tiễn, thực hiện phương châm đưa cuộc sống vào bài học, mang bài học vào cuộc sống.

1.1. Mục tiêu cụ thể.

- Năm học 2021-2022 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: Vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp, nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành CTGDPT cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương. Tiếp tục thực hiện Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành CTGDPT 2018. Thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

- Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT đối với lớp 1 và 2, thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí quỹ đất để xây dựng CSVC lớp học phù hợp, thuận lợi, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, khắc phục tình trạng lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện CTGDPT 2018 đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo

quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Triển khai thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và 2 đảm bảo chất lượng, hiệu quả, tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo triển khai thực hiện chương trình đối với lớp 2 từ năm học 2021-2022. Tiếp tục thực hiện hiệu quả CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 từ lớp 3 đến lớp 5.

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp, thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình, bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học, tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023.

- Duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, chất lượng mũi nhọn. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh. Vận dụng hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực, phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực vào dạy học. Chuyển mạnh hình thức dạy học trong lớp học sang hình thức dạy học ngoài trời, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm trong và ngoài nhà trường. Thực hiện hiệu quả, linh hoạt chương trình giáo dục, đổi mới công tác kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục. Nâng cao chất lượng, hiệu quả bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn để nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.1. Chỉ tiêu về phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc một năm học đối với từng khối lớp.

* Chỉ tiêu về Phẩm chất Khối 1, 2.

Lớp	TS	Yêu nước	Nhân ái	Chăm chỉ	Trung thực	Trách nhiệm
-----	----	----------	---------	----------	------------	-------------

		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	164	131	33	0	131	33	0	131	33	0	131	33	0	131	33	0
Khối 2	143	119	24	0	111	32	0	110	33	0	102	41	0	102	41	0
Tổng	307	250	57	0	242	65	0	241	66	0	233	74	0	233	74	0

* Chỉ tiêu về Phẩm chất Khối 3,4,5.

Lớp	TS	Chăm học, chăm làm			Tự tin, trách nhiệm			Trung thực, kỉ luật			Đoàn kết, yêu thương		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 3	151	103	48	0	108	43	0	117	34	0	121	30	0
Khối 4	179	103	76	0	113	66	0	120	59	0	139	40	0
Khối 5	140	103	37	0	97	43	0	112	28	0	123	17	0
Tổng	470	309	161	0	318	152	0	349	121	0	383	87	0

* Chỉ tiêu về Năng lực Khối 1, khối 2.

Khối	Tổng số	Tự chủ - Tự học			Giao tiếp - Hợp tác			Giải quyết vấn đề và sáng tạo		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 1	164	131	33	0	131	33	0	131	33	0
Khối 2	143	95	48	0	97	46	0	82	61	0
Tổng	307	226	81	0	228	79	0	213	94	0

* Chỉ tiêu về Năng lực Khối 3,4,5

Lớp	Tổng số	Tự phục vụ, tự quản			Hợp tác			Tự học và giải quyết vấn đề		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
Khối 3	151	107	44	0	106	45	0	99	52	0
Khối 4	179	118	61	0	115	64	0	98	81	0

Khối 5	140	119	21	0	98	42	0	100	40	0
Tổng	470	344	126	0	319	151	0	297	173	0

2.2. Số lượng, chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

STT	Môn học	HTT	Hoàn thành	CHT	Tổng số
1	Toán	425	352	0	777
2	Tiếng Việt	387	390	0	777
3	Đạo đức	590	187	0	777
4	Tự nhiên và xã hội	237	128	0	458
5	Khoa học	161	158	0	319
6	Lịch sử và Địa lý	150	169	0	319
7	Âm nhạc	574	203	0	777
8	Mĩ thuật	542	235	0	777
9	Thủ công/ kỹ thuật	392	98	0	470
10	Thể dục	623	154	0	777
11	Ngoại ngữ	407	370	0	777
12	Tin học	316	297	0	777
13	Hoạt động trải nghiệm	226	81	0	307

* Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt: 100%.

* Chất lượng xếp loại theo TT 27/2020 của Bộ GD&ĐT đối với khối 1,2:

- Hoàn thành chương trình lớp học: 307 em đạt 100%.
- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0 tỷ lệ 0%
- Học sinh được khen thưởng đạt từ: 60% - 70%.

* Chất lượng xếp loại theo TT 22/2016 của Bộ GD&ĐT đối với khối 3,4,5:

- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học: 470 em, đạt tỷ lệ: 100%.
- Học sinh chưa hoàn thành chương trình lớp học: 0 tỷ lệ 0%.
- Học sinh được khen thưởng đạt từ: 60%-70%.
- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học: 140 em, đạt tỷ lệ: 100%.

* Chất lượng KTĐK qua các đợt KTĐK tối thiểu đạt: Từ điểm 5 trở lên: 86 em đạt 11% trở lên; Từ điểm 7 trở lên: 691 em đạt 89% trở lên.

* Chất lượng chuyển giao lớp 5: Đạt 100%; trong đó từ điểm 7 trở lên: 85% trở

lên. Học sinh hoàn thành CTTH đạt 100%.

** Chất lượng học sinh năng khiếu.*

- Cấp thị xã: Viết chữ đẹp: 13 giải, Olympic Tiếng Anh: 05 giải, TDDT: 05 giải, Họa mi vàng: 01 giải.

- Cấp tỉnh: TDDT: 01 giải, Họa mi vàng: 01 giải.

** Chất lượng đội ngũ.*

- Xây dựng đội ngũ giáo viên và CBQL giáo dục đủ về số lượng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng. Không ngừng học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ đào tạo và năng lực chuyên môn, phẩm chất đạo đức, năng lực quản lý trường học.

- Phần đầu có 100% cán bộ giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị tốt, đoàn kết nhất trí cao. Không có giáo viên vi phạm pháp luật nhà nước, pháp lệnh dân số, quy chế chuyên môn, thực hiện và chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, quy chế dân chủ của nhà trường.

- 100% giáo viên đạt chuyên môn khá, giỏi.

+ GVDG cấp trường: 28 đồng chí.

+ GVCNG cấp tỉnh: 01 đồng chí.

+ GV dạy giỏi cấp thị xã: 28 đồng chí.

- Xếp loại viên chức: Có ít nhất 80% CBGV, NV xếp loại Hoàn thành xuất sắc, 20% Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Không có CBGV, NV xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

- Xếp loại Chuẩn NNGV: Có 90% trở lên đạt Tốt, còn lại là loại khá.

- Trình độ:

+ 100% giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn.

+ 100% cán bộ quản lý GV, NV có chứng chỉ Tin học cơ bản.

+ 100% giáo viên có chứng chỉ A, B tiếng Anh. Có 03 GV đạt năng lực ngoại ngữ B2.

+ 100% cán bộ quản lý, giáo viên hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục.

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (đính kèm Phụ lục 1.1.)

1.1. Tổ chức dạy học các môn học:

- Đối với lớp 1,2: Thực hiện thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018; Tổ chức dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019. Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học. Công văn số 446/PGDĐT-CMTH ngày 04/5/2020 về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và chương

trình giáo dục theo công văn số 782/PGD&ĐT ngày 08/07/ của Phòng GD&ĐT. Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo tài liệu giáo dục địa phương cấp tiểu học tỉnh Quảng Ninh được UBND tỉnh phê duyệt phù hợp với đối tượng học sinh và nhà trường.

- *Đối với các khối lớp 3,4,5:* Thực hiện việc rà soát, điều chỉnh phân phối chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục theo hướng tinh giản, tăng cường phát triển các kỹ năng trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ trong Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD và hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh được hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017 để chủ động tiếp cận với chương trình GDPT 2018. Tiếp tục thực hiện công văn 1239/PGD &ĐT-CMTH ngày 03/12/2018 của Phòng GD&ĐT thị xã về việc rà soát nội dung chương trình giáo dục hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, thực hiện tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục địa phương. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và chương trình giáo dục theo công văn số 782/PGD&ĐT ngày 08/07/2021 của Phòng GD&ĐT.

1.2. Các hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình tiểu học:

* *Đối với các lớp thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới(khối 1,2).*

- Các hoạt động giáo dục bắt buộc: Là Hoạt động trải nghiệm(03 tiết/tuần).

+ Hoạt động Sinh hoạt dưới cờ (35 tiết/năm): Tổ chức vào thứ hai hàng tuần, thời lượng 01 tiết/tuần. Đối với phần nghi lễ được thực hiện chung toàn trường, đối với phần trải nghiệm theo chủ đề, các lớp tổ chức theo đơn vị lớp. Trong mỗi tháng học, nhà trường sẽ tổ chức 01- 02 hoạt động toàn trường (có lịch cụ thể của Tổng phụ trách).

+ Hoạt động trải nghiệm theo chủ đề (35 tiết/năm): thực hiện yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm với thời lượng 01 tiết/tuần, tích hợp nội dung giáo dục địa phương.

+ Hoạt động sinh hoạt lớp(35 tiết/năm): Tổ chức vào ngày học cuối tuần, thời lượng 01 tiết/tuần, giáo viên chủ nhiệm xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức các nội dung đáp ứng yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm.

- Các hoạt động giáo dục không bắt buộc: Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày(Ngoài các tiết học trải nghiệm trên lớp, nhà trường phối hợp với phụ huynh tổ chức cho HS tham gia hoạt động trải nghiệm tại địa phương 02 buổi/ năm).

* *Đối với các lớp thực hiện chương trình giáo dục hiện hành(khối 3,4,5).*

- Các hoạt động giáo dục bắt buộc:

+ Hoạt động giáo dục tập thể: (thời lượng 02 tiết/tuần) gồm: 35 tiết sinh hoạt dưới cờ và 35 tiết sinh hoạt tập thể (Sinh hoạt lớp)

+ Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Thực hiện dạy sách “Bác Hồ và những bài học về đạo đức lối sống” và “Giáo dục văn hóa giao thông” cho học sinh trong với khoảng thời lượng 02 tiết/tháng. 02 tiết còn lại nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục toàn trường theo chủ đề (cụ thể trong KH hoạt động ngoài giờ lên lớp).

- Các hoạt động giáo dục không bắt buộc: Hoạt động ngoài giờ chính khóa.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động ngoài giờ chính khóa thông qua nhu cầu và đồng tình của PHHS tổ chức các Câu lạc bộ: Toán học, Tiếng Việt, Âm nhạc, Mĩ thuật... thông báo học sinh lựa chọn tham gia viết đơn đăng ký tham gia sinh hoạt các Câu lạc bộ.

+ Ngoài ra nhà trường tuyên truyền phối hợp của Trung tâm ngoại ngữ Shelton Hạ Long trong triển khai dạy học với giáo viên nước ngoài, phối hợp với công ty MaxxViet để dạy kỹ năng sống cho học sinh thông qua cuộc họp phụ huynh học sinh, thông báo để phụ huynh biết và tự nguyện viết đơn đăng ký tham gia học tập. Căn cứ vào nhu cầu học tập của học sinh, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh và điều kiện thực tế của trường nhà trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện dạy tăng cường tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, dạy Tin học và kỹ năng sống cho học sinh ngoài giờ học chính khóa.

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học.

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (đính kèm Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (đính kèm Phụ lục 1.3)

3. Đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới sinh hoạt chuyên môn và kiểm tra, đánh giá.

3.1. Đổi mới phương pháp dạy học.

- Thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới, đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học. Dạy học thông qua tổ chức các hoạt động học tập. Từ đó giúp học sinh phát triển phẩm chất, năng lực của mình.

- Sử dụng hệ thống câu hỏi, bài tập, nhiệm vụ học tập phù hợp với các đối tượng trong tiến trình dạy học, chú trọng rèn luyện cho học sinh những tri thức phương pháp để học sinh biết cách đọc sách giáo khoa, tự tìm lại những kiến thức đã có, suy luận để tìm tòi, phát hiện kiến thức mới, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết tình huống, chú ý giúp học sinh đảm bảo kiến thức, kỹ năng để đáp ứng yêu cầu học tập.

* Mô hình trường học mới.

Vận dụng những thành tố tích cực của mô hình trường học mới theo công văn số 4068/BGD&ĐT-GDTH ngày 18/8/2016 và Công văn số 3459/BGD&ĐT ngày 08/08/2017 trong việc triển khai, đưa nội dung giáo viên hướng dẫn học sinh chia sẻ, tổ chức lớp học vào tổ chức dạy học và đánh giá học sinh phù hợp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường.

** Dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới.*

- Tiếp tục thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới tại các trường tiểu học theo công văn số 2070/BGD&ĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học.

- Bộ phận chuyên môn hướng dẫn cho giáo viên Mỹ thuật chủ động sắp xếp bày dạy theo hướng nhóm các nội dung bài học thành các chủ đề theo hướng dẫn tại “*Tài liệu dạy học Mỹ thuật dành cho giáo viên tiểu học*” từ lớp 1 đến lớp 5, quy trình mỹ thuật phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo yêu cầu đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học đạt hiệu quả cao nhất, góp phần tích cực phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh, tham gia tích cực Hội thảo chuyên môn cụm trường.

- Tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên Mỹ thuật xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề dựa trên cơ sở tích hợp nội dung phù hợp trong các tiết học của chương trình hiện hành và triển khai các hoạt động theo chủ đề một cách hiệu quả. Hướng dẫn giáo viên Mỹ thuật lựa chọn, đăng ký chủ đề theo phương pháp dạy học Mỹ thuật mới (*mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 chủ đề/ khối lớp/1 học kỳ*).

** Đổi mới sinh hoạt chuyên môn.*

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 446/PGD&ĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 cấp tiểu học. Từng bước thay đổi sinh hoạt chuyên môn truyền thống với mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy và thống nhất quy trình dạy học theo dạng bài học sang hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

- Chỉ đạo cụ thể việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở các tổ khối tăng cường các chuyên đề theo nghiên cứu bài học để bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn và nâng cao năng lực sư phạm cho giáo viên. Duy trì tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn của các tổ khối theo hướng thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Mỗi tổ chuyên môn phải thực hiện tối thiểu 02 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học/học kì. - Thông qua sinh hoạt chuyên môn ở tổ, giáo viên đăng ký tiết dạy, nội dung dạy học theo hướng đổi mới, thể hiện cụ thể trên bài soạn. Bộ phận chuyên môn, tổ chuyên môn nhà trường dự giờ góp ý đồng thời

chọn những tiết dạy thể nghiệm để thảo luận rút kinh nghiệm ở tổ.

- Năm học 2021-2022 nhà trường dự kiến sẽ tổ chức 03 chuyên đề cấp trường/ năm, mỗi tổ chuyên môn tổ chức từ 5 đến 6 chuyên đề/năm.

** Phương pháp “Bàn tay nặn bột”.*

- Bộ phận chuyên môn nhà trường tiếp tục chỉ đạo triển khai dạy học theo phương pháp bàn tay nặn bột theo công văn số 3535/BGD&ĐT-GDTH ngày 27/05/2013 hướng dẫn tổ chuyên môn thảo luận để mỗi giáo viên dạy các môn Tự nhiên và xã hội lớp 1, 2, 3 và Khoa học lớp 4, 5 thiết kế các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột, tổ chức các giờ học cho học sinh thực hành các thí nghiệm với các vật biểu đơn giản, dễ thực hiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh trong quá trình thực hành, thí nghiệm. Giáo viên đăng ký các tiết dạy cụ thể và thể hiện trong bài soạn. Thường xuyên rút kinh nghiệm và điều chỉnh việc dạy và học bằng phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, trường.

- Tổ chức nhiều buổi thao giảng, chuyên đề có vận dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột”. Trong năm học này, ít nhất mỗi giáo viên thực hiện dạy thao giảng, chuyên đề, giáo viên giỏi trường...có sử dụng phương pháp Bàn tay nặn bột ít nhất 02 tiết/năm. Thường xuyên rút kinh nghiệm và điều chỉnh việc dạy và học bằng phương pháp “Bàn tay nặn bột” cho các buổi sinh hoạt chuyên môn tổ, trường.

** Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:*

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp, đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập.

** Đối với học sinh lớp 1,2:* Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Những phẩm chất chủ yếu: Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

- Những năng lực cốt lõi:

+ Những năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

+ Những năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

** Đối với học sinh lớp 3,4,5:* Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh

theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGD&ĐT, ngày 28 tháng 8 năm 2014 và Thông tư 22/2016/TT-BGD&ĐT ngày 22/09/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học. Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh, năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học.

- Ban Giám hiệu, Tổ trưởng tổ chuyên môn thông qua dự giờ, thăm lớp để kiểm tra, giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên, giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành, sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh, bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

- Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp từng nhóm đối tượng học sinh, kiến quyết không để học sinh ngồi lớp, thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

** Tổ chức các hoạt động trải nghiệm.*

- Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Thông tư số 3535/20/BGD&ĐT-GDTH ngày 19/08/2019 của Bộ GD&ĐT về thực hiện các nội dung HĐTN cấp tiểu học trong CTGDPT 2018.

- Tổ chức các loại hình hoạt động trải nghiệm gồm:

- + Sinh hoạt dưới cờ gồm hoạt động nghi lễ và các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, nói chuyện truyền cảm hứng; truyền thông các vấn đề xã hội như tuyên truyền các dịch bệnh, tuyên truyền chủ đề hoạt động tháng.

- + Sinh hoạt lớp gồm tổ chức các hoạt động hành chính, sinh hoạt lớp theo chủ đề (*theo chương trình nhà trường*) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (*tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...*). Ngoài ra có thể tổ chức các hoạt động truyền thông, các thông điệp; triển khai các phong trào của nhà trường

- + Tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp theo chủ đề HĐNGLL thường xuyên và hoạt động ngoài giờ lên lớp định kỳ. Hình thức tổ chức sinh hoạt thường xuyên được thực hiện đều đặn từng tuần, thực hiện ở trường và cả ở nhà với nhiệm vụ trải nghiệm được giao như nhau đến từng học sinh. Hoạt động ngoài giờ lên lớp

định kỳ.

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Hội khoẻ Phù Đổng, các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường, giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐDCMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm. Căn cứ vào nhiệm vụ năm học và tình hình thực tế đơn vị, nhà trường tổ chức cho học sinh các hoạt động trải nghiệm cụ thể như sau:

Thời gian	Địa điểm	Nội dung	Thành phần	Ghi chú
Tháng 12/2021	Xã Bình Khê	Đi thực tế: Trải nghiệm tại Lữ đoàn 405 xã Bình Khê.	BGH, TPT, ĐTN, GVCN, GVBM và HS khối 1, 2.	
	Phường Kim Sơn	Đi thực tế: Trải nghiệm tại Kho Ca 255 tại phường Kim Sơn.	BGH, TPT, ĐTN, GVCN, GVBM và HS khối 3, 4,5.	
Tháng 02/2022	Thị xã Đông Triều	Đi thực tế: Thăm quan làng quê Yên Đức, Trải nghiệm làng nghề Gốm sứ Đông Triều.	BGH, TPT, ĐTN, GVCN, GVBM và HS khối 1, 2.	
Tháng 05/2022	Thị xã Đông Triều	Đi thực tế: Dâng Hương tại nhà tưởng niệm nơi Bác Hồ dừng chân tại xã Hồng Thái Tây, Đền An Sinh.	BGH, TPT, ĐTN, GVCN, GVBM và HS khối 3, 4, 5.	

* *Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ và Tin học.*

* *Dạy học tiếng Anh:*

- Tổ chức 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 được học môn Ngoại ngữ. Cụ thể:

+ Đối với khối 1,2: Triển khai chương trình Tiếng Anh tự chọn học 02 tiết/tuần được quy định trong chương trình GDPT 2018 và công văn số 1314/SGD&ĐT ngày 08/005/2010 của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Ninh và Quyết định số 1008/QĐ-UBND; QĐ số 1010/QĐ-UBND ngày 05/04/2021 về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 1, lớp 2.

+ Đối với khối 3,4,5: Tiếp tục triển khai chương trình Tiếng Anh theo

Chương trình 2006, Chương trình thí điểm tiếng Anh tiểu học ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGD&ĐT ngày 12/8/2010 của Bộ GD&ĐT, hướng dẫn số 1563/HD-SGD&ĐT ngày 11/7/2016 của Sở GD&ĐT về Triển khai dạy và học môn tiếng Anh cấp tiểu học từ năm học 2016-2017, thực hiện tiếp cận chương trình Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018 học 04 tiết/tuần.

- 100% HS khối lớp 5 được kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng Tiếng Anh của học sinh lớp 5 khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GD&ĐT. Đối với lớp 1,2 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ GD&ĐT ban hành, đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGD&ĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT.

- + Khối lớp 1,2: Sử dụng tài liệu *I learn Smart start 1,2* của Nhà xuất bản ĐHSP TP Hồ Chí Minh (Chủ biên: Nguyễn Thị Ngọc Quyên).

- + Khối lớp 3, 4, 5: Sử dụng sách tiếng Anh của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực cho học sinh, tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, bài kiểm tra cuối học kỳ đảm bảo bốn kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá năng lực sử dụng Tiếng Anh của học sinh lớp 5 theo công văn 1479 của Bộ GD&ĐT khi hoàn thành chương trình môn Tiếng Anh cấp tiểu học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các Câu lạc bộ Tiếng Anh để bồi dưỡng các em học sinh có năng khiếu, đam mê Tiếng Anh tham gia các hoạt động giáo dục môn ngoại ngữ, tiếp cận các cuộc thi Tiếng Anh trên internet, tham gia các hoạt động như: đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu, chuyên đề giữa các trường, cụm trường...nâng cao kỹ năng giao tiếp cho học sinh.

- Tuyên truyền tới học sinh, cha mẹ học sinh kết quả hoạt động giảng dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài ngoài giờ chính khóa, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động và mức đóng học phí để từ đó học sinh và phụ huynh đăng ký học trên tinh thần tự nguyện, nâng cao số lượng học sinh được tham gia học.

** Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học.*

- Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học theo chỉ đạo tại Công văn số 2197/SGD&ĐT-GDTH ngày 11/9/2019 của Sở GD&ĐT về dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020. Thực hiện giảng dạy môn Tin học và triển khai bộ sách "*Hướng dẫn học tin học lớp 3, lớp 4, lớp 5*" từ năm học 2018-2019, dạy Tin học lớp 2 theo bộ sách "*Hướng dẫn học tin học lớp 2*" của

nhà xuất bản giáo dục Việt Nam trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và tổ chức dạy học ngoài giờ học chính khóa. Sắp xếp thời khóa biểu phù hợp, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định của Thông tư 22/2016.

+ Đảm bảo đủ cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy Tin học (*Phòng Tin học nhà trường hiện có tại trường 18 máy tính bàn, 01 tivi, có hệ thống internet tốc độ cao đảm bảo yêu cầu*). Tăng cường đầu tư đảm bảo về cơ sở vật chất phòng tin học, đảm bảo điều kiện thực hiện dạy môn Tin học bắt buộc theo CTGDPT 2018 bắt đầu từ năm học 2022-2023.

+ Nhà trường phấn đấu 100% học sinh từ khối 2 đến khối 5 học Tin học. Hàng năm có từ 3-5 HS tham gia Hội thi tin học trẻ cấp thị xã.

** Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có HCKK, HS dân tộc thiểu số.*

- Rà soát, nắm chắc số liệu học sinh là dân tộc thiểu số (11 HS), học sinh thuộc hộ nghèo và cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn (15 HS), học sinh khuyết tật, tự kỉ (08 HS) ngay từ đầu năm học thông qua phiếu điều tra thông tin đầu năm. Đánh giá học sinh theo hướng điều chỉnh nội dung dạy học.

- Lập danh sách học sinh thuộc hộ nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Làm hồ sơ cho trẻ học hòa nhập, bố trí giáo viên đã được tập huấn kiến thức về dạy học trẻ hòa nhập để tham gia giảng dạy, điều chỉnh nội dung, kế hoạch dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh, đánh giá học sinh theo đúng qui định.

- Hướng dẫn GVCN tìm hiểu, nắm bắt thông tin của trẻ học hòa nhập. Tổ chức khảo sát nhu cầu, năng lực của trẻ qua phiếu điều tra, từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật (08 HS: *Lớp 2: 02, Lớp 3: 03; Lớp 4: 02; Lớp 5: 01*) theo từng dạng tật. Thực hiện soạn giảng theo kế hoạch các nhân của trẻ (*điều chỉnh giáo án của các môn học theo khả năng của học sinh*).

3.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống, xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho HS.

3.2.1. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống.

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 3535/BGD&ĐT-GDTH ngày 19/8/2019, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học theo Quyết định số 1078/QĐ-BGD&ĐT ngày 29/04/2020 của Bộ GD&ĐT, thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào hoạt động trải nghiệm và các môn học đối với lớp 1, 2 theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục

đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học, ứng phó kịp thời với diễn biến dịch Covid-19... cho học sinh.

- Chủ động đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng đủ điều kiện cho GV tổ chức dạy học trực tuyến khi HS không thể đến trường. Xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến theo hướng dẫn của các cấp.

- Xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh.

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách thư viện được tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nghiệp vụ thư viện, cách thức tổ chức các hoạt động tại thư viện.

- Chỉ đạo nhân viên thư viện phối hợp chặt chẽ với giáo viên để tổ chức hoạt động đọc, tiết đọc trong thư viện cho học sinh, dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện theo kế hoạch số 675/PGD&ĐT ngày 03/06/2021 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều. Sắp xếp thời khóa biểu dạy tiết Đọc sách thư viện đối với các khối lớp thực hiện đọc sách trong thư viện theo lịch của nhà trường.

- Phát động trong toàn trường phong trào đọc sách (*Tủ sách thư viện tại lớp*), huy động sự tham gia của phụ huynh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

3.2.3. Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 02 buổi/ngày.

Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày với 09 buổi/tuần phù hợp, hiệu quả, đảm bảo các yêu cầu:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương, đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 02 buổi/ngày (09 buổi /tuần) với thời lượng tối đa 07 tiết/ngày. Nâng cao tỷ lệ học sinh được học 02 buổi/ngày nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong nhà trường đảm bảo chương trình GDPT 2018, tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình, tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Sắp xếp thời khóa biểu

khoa học, bố trí giáo viên hợp lý, đảm bảo thời lượng tối đa không quá 07 tiết/ngày (sáng 04 tiết, chiều 03 tiết) đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học. Tổ chức tốt các hoạt động sao nhi đồng, văn hóa đọc, hoạt động câu lạc bộ giáo dục STEM.... trong các tiết học buổi hai.

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học, có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định với tỉ lệ 1,35 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định. Nhà trường cần tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư để đảm bảo các điều kiện thực hiện nói trên. Tài liệu dạy học buổi thứ 2 cho học sinh đại trà được sử dụng các loại tài liệu bổ trợ như sách bài tập Toán, TV là những tài liệu mà nội dung dạy học đồng dạng với nội dung SGK. Không yêu cầu học sinh làm thêm các bài tập nâng cao (*trừ đối tượng HS năng khiếu*).

- Nhà trường tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên. Nhà trường tăng cường kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm để đảm bảo sức khỏe học sinh.

Nhà trường tích cực, chủ động tham mưu với chính quyền địa phương để có Nghị quyết chuyên đề về phát triển giáo dục của địa phương, trong đó đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng kế hoạch, tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện chuẩn bị cho việc triển khai Chương trình, sách giáo khoa mới thực hiện dạy học 02 buổi/ngày, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, khắc phục triệt để tình trạng *“học sinh ngồi nhầm lớp”*.

3.2.4. Công tác bồi dưỡng đội ngũ.

- Rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng giáo viên tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy định tại Thông tư số 24/2020/TT-BGD&ĐT ngày 25/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Quy định việc sử dụng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo, Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Xây dựng kế hoạch triển khai tập huấn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, hội nghị tập huấn, chuyên đề cấp thị xã về dạy học sách giáo khoa lớp 1,2. Chủ động xây dựng kế hoạch phân công giáo viên dạy học lớp 2 năm học 2021-2022, phối hợp chặt chẽ với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, các nhà xuất bản có sách giáo khoa

được lựa chọn tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy học lớp 2 về Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 2 nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2021-2022.

- Thực hiện các quy định về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và giao lưu cụm trường. Khuyến khích giáo viên tăng cường thực hiện công tác tự bồi dưỡng chuyên môn và thực hiện nghiêm túc các modul đã được bồi dưỡng.

- Tổ chức bồi dưỡng công tác nghiên cứu khoa học giáo dục tạo điều kiện cho CBGV-NV được học tập trao đổi cách viết đề tài, SKKN, giải pháp sáng tạo, cách làm mới...trong dạy học và quản lý. Chia sẻ kết quả nghiên cứu trước hội đồng khoa học của trường để nhân rộng triển khai. Hội đồng khoa học nhà trường đánh giá xếp loại chuyên cấp trên.

- Lựa chọn đội ngũ giáo viên đảm bảo số lượng và chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3 tiếp cận thực hiện Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2022-2023.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.

Thực hiện Quyết định số 2551/QĐ-BGD&ĐT ngày 04/08/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Thực hiện Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 09/08/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh ban hành về Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục Mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Thực hiện Công văn số 923/PGD&ĐT ngày 17/08/2021 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc thực hiện khung thời gian năm học 2021-2022.

*** Quy định thời gian học:**

- Ngày tựu trường: 01/09/2020(Đối với lớp 1 tựu trường vào ngày 23/08/2021)

- Khai giảng vào ngày 05/09/2021.

- Học kì I: Từ ngày 06/09/2021 đến trước ngày 16/01/2021(gồm 18 tuần thực học và hoạt động giáo dục).

- Học kì II từ ngày 17/01/2021 đến trước ngày trước 25/05/2021(gồm 17

tuần thực học và hoạt động giáo dục).

- Ngày bế giảng năm học từ ngày 25/05/2021 đến ngày trước ngày 31/05/2021.

* *Khung thời gian hoạt động trong ngày (02 buổi/ngày)*

Thời gian		Hoạt động
7h15 - 7h30	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
7h30 - 8h10	40 phút	Tiết 1
8h10 - 8h50	40 phút	Tiết 2
8h50 - 9h10	20 phút	Nghỉ giải lao
9h10 - 9h50	40 phút	Tiết 3
9h50 - 10h30	40 phút	Tiết 4
Nghỉ trưa		
13h15 - 13h30	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
13h30 - 14h15	40 phút	Tiết 1
14h20 - 15h00	40 phút	Tiết 2
15h00 - 15h10	15 phút	Nghỉ giải lao
15h10 - 15h50	40 phút	Tiết 3
Từ 15h50 đến 16h10		Tan học

Căn cứ vào Điều 14, Chương II, Thông tư 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 4 tháng 9 năm 2020 về Ban hành Điều lệ trường tiểu học.

Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định, thời gian khung kế hoạch năm học của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý, bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

Trường Tiểu học Mạo Khê B thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

- Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 07 tiết, mỗi tiết 35 phút, đảm bảo học 09, 10 buổi/ 32 tiết/tuần.

- Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà, thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển phẩm chất năng lực cá nhân, tính năng động, sáng tạo, tư duy xây dựng nhân cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục

học lên bậc học tiếp theo.

4.1. Đối với lớp 1.

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, HĐGD thực hiện theo tuần năm học (PL 1.4)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, HĐGD khối lớp 1 (PL 2).

4.2. Đối với lớp 2. (Tương tự như lớp 1)

V. Giải pháp thực hiện.

1. Tăng cường CSVC, thiết bị dạy học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030, tham mưu cho chính quyền địa phương các cấp và lãnh đạo ngành để có các giải pháp đầu tư theo lộ trình. Tăng cường đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân có điều kiện đầu tư xây dựng trường học.

- Tăng cường CSVC, xây dựng và đánh giá các trường theo chuẩn quốc gia đảm bảo các hoạt động giáo dục và đào tạo, phù hợp với tiến trình xây dựng nông thôn mới của các địa phương. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình sách giáo khoa mới đối với lớp 3 vào năm học 2022-2023.

- Tập trung chỉ đạo xây dựng nhà trường theo chuẩn quốc gia và thực hiện “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Đẩy mạnh xây dựng trường học “*Sáng-Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn-Thân thiện*”, coi trọng việc đổi mới không gian lớp học, xây dựng thư viện xanh, nhà tập đa năng, bể bơi, ... phục vụ và hỗ trợ tích cực cho việc đổi mới Cách dạy-Cách học. Đảm bảo để học sinh đến trường học tập trong không khí vui tươi lành mạnh, được khuyến khích sáng tạo, rèn luyện sức khỏe, được tổ chức các hoạt động vui chơi tích cực, chơi các trò chơi dân gian phù hợp với lứa tuổi (*khiêu vũ sân trường, thể dục nhịp điệu, ...*) góp phần phát huy bảo tồn các giá trị lịch sử văn hóa, cách mạng ở địa phương.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu lớp 1, 2 đã ban hành (*Thông tư số 05/2019/TT-BGD&ĐT ngày 05/4/2019*) đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Ưu tiên cải tạo các hạng mục công trình vệ sinh, bếp ăn bán trú, công trình nước sạch đảm bảo tốt nhất cho sức khỏe học sinh và cán bộ giáo viên.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học. Từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp tầm vóc học sinh và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học. Xây dựng và tổ chức các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học.

- Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác TBDH, tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các Hội thi, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học, thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

2. Thực hiện công tác đội ngũ.

- Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về quan điểm, nội dung đổi mới giáo dục phổ thông theo Nghị quyết 29/NQ-TW. Ngay từ đầu năm học giáo viên trong các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và đăng ký nội dung bồi dưỡng thường xuyên, tổ chức bồi dưỡng đảm bảo cho tất cả các cán bộ, giáo viên đều tham gia bồi dưỡng thường xuyên và đánh giá kết quả bồi dưỡng theo quy định. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai CTGDPT 2018. Trong quá trình đánh giá bồi dưỡng thường xuyên phải đánh giá thực sự có tác dụng động viên, khích lệ, ghi nhận kết quả bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên có nhiều cố gắng. Tăng cường bồi dưỡng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên theo Chuẩn tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn tiếp cận với Chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 năm học 2022-2023. Bên cạnh đó cần thẳng thắn góp ý, phê bình, có biện pháp giải quyết cụ thể đối với những cán bộ, giáo viên chưa có cố gắng trong việc được bồi dưỡng, tự bồi dưỡng. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh đạt chuẩn, đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, phương pháp dạy tiếng Anh tiểu học. Đối với giáo viên mới (*kể cả giáo viên tập sự, giáo viên hợp đồng*) ngay đầu năm học, phân công cụ thể người hướng dẫn và giao rõ nhiệm vụ để đảm bảo giáo viên được hướng dẫn toàn diện cả kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên.

- 100% CBGV, NV đạt trình độ trên chuẩn, trong đó 98% trình độ Đại học.

- 100% CBGV, NV sử dụng thành thạo CNTT và ứng dụng CNTT vào công việc, 100% GV đăng ký soạn và duyệt giáo án online, 90% CBGV, NV sử dụng thành thạo các thiết bị tiên tiến trong phòng học thông minh và ứng dụng trong công việc đạt hiệu quả.

- 80% giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 80% giáo viên tham gia giáo viên dạy giỏi cấp thị xã.

- 100% giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.

- 100% CB, GV hoàn thành chương trình BDTX:

+ CBQL: 03 đ/c. Đạt yêu cầu = 100%

+ Giáo viên: Giỏi: 28 đ/c = 93,2%; Khá: 04 đ/c = 6,8%; ĐYC: 0 đ/c

- Kết quả đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng.
- + Mức tốt: 01 đ/c.
- Kết quả đánh giá xếp loại chuẩn Phó hiệu trưởng.
- + Mức tốt: 02 đ/c.
- Kết quả đánh giá GV theo chuẩn GVNN:
- + Mức tốt: 28; Mức Khá: 04 ; Mức Đạt: 0; Chưa đạt: 0
- Xếp loại viên chức, lao động:
- + HTXSNV: 28 đ/c = 90%; HTTNV: 10đ/c = 10%; HTNV: 0 đ/c
- Bồi dưỡng, giới thiệu cho Chi bộ 02 đảng viên được kết nạp vào Đảng và 03 quần chúng ưu tú đi học bồi dưỡng đối tượng đảng.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn.

- Bộ phận chuyên môn quy định về thời gian cho giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin "**Trường học kết nối**" để đảm bảo tính liên tục trong từng tuần, từng tháng, từng học kì và cả năm học. Quan tâm đến các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục và chuyên đề bồi dưỡng học sinh năng khiếu. Chuyên đề dạy học các môn học đối với lớp 1, 2 theo Chương trình GDPT 2018.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện tốt chương trình giáo dục, tăng cường các nội dung sinh hoạt tổ theo hướng đổi mới các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng lấy học sinh làm trung tâm theo hướng dẫn tại Công văn số 446/PGD&ĐT-CMTH ngày 04/5/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT năm 2018 cấp tiểu học. Thay đổi các hình thức dạy học, tích cực ứng dụng CNTT trong các hoạt động giảng dạy của các tổ chuyên môn. Khuyến khích giáo viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, tuyên dương khen thưởng kịp thời.

- Nhà trường sinh hoạt chuyên môn cụm tại cụm IV các trường tiểu học thuộc phường Mạo Khê.

- Bộ phận chuyên môn xây dựng quy chế sinh hoạt chuyên môn.
- + Sinh hoạt chuyên môn trường gồm các tổ: Tổ 1, tổ 2+3, tổ 4+5.
- + Lịch sinh hoạt chuyên môn tại trường:

Tuần 2, 3 của tháng sinh hoạt tổ 2 lần/tháng.

Tuần 4 của tháng sinh hoạt trường 1 lần/tháng.

- + Quy định về hồ sơ, sổ sách.
- + Quy định về sử dụng quản lý và hồ sơ điện tử.
- + Công tác kiểm tra hồ sơ điện tử.
- + Quy định về kế hoạch bài dạy.

Lưu ý: Các tổ xây dựng kế hoạch SHCM phù hợp, hiệu quả, đảm bảo việc đổi mới hoạt động chuyên môn của giáo viên trong tất cả các khối. Lịch tổ chức

các chuyên đề ở tổ khối và chuyên đề cụm do đồng chí tổ trưởng thống nhất với BGH nhà trường(Sau khi thông nhất nộp kế hoạch cùng lịch SHCM về bộ phận chuyên môn vào ngày 28/9/2021).

- Tổ chức tốt hội nghị chuyên đề: Các tổ chuyên môn xây dựng chuyên đề cấp tổ, nhà trường xây dựng chuyên đề cấp trường, cụ thể:

+ Cấp tổ: 05 chuyên đề/học kì.

+ Cấp trường: 02 chuyên đề/học kì.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học.

- Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 tại địa phương, chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mà trọng tâm là thực hiện đổi mới đối với lớp 1, 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

- Tổ chức và định hướng truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục và đào tạo, chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của Ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục, tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục và đào tạo.

- Các tổ, bộ phận chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của bộ phận mình phụ trách, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của nhà trường để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong đội ngũ.

5. Công tác kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ để phát hiện, điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những cá nhân, tổ khối tích cực, sáng tạo.

- Thông qua công tác kiểm tra để rút kinh nghiệm, hướng dẫn, điều chỉnh kịp thời cho tất cả cá nhân, tổ khối về việc thực hiện nhiệm vụ.

6. Chế độ báo cáo.

- Để việc quản lý học sinh được chặt chẽ, giáo viên cần cập nhật danh sách học sinh theo lớp trên hệ thống thông tin quản lý giáo dục của Sở Giáo dục và Đào tạo vào đầu năm học.

- Cập nhật kịp thời các hoạt động, thông tin của nhà trường trên trang Web.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì và đột xuất.

VI. Tổ chức thực hiện.

1. Hiệu trưởng.

- Chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018, làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục. Ký hợp đồng liên kết với các công ty trong việc giảng dạy Tiếng Anh, Kỹ năng sống.

- Phân công GV chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1,2 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

2. Phó Hiệu trưởng.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 09, 10 buổi/ tuần cho toàn trường. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học, đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Tổ trưởng chuyên môn.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1,2.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các HĐGDNGLL, HĐTN và các hoạt động khác.

4. Tổng phụ trách đội.

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến, dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh, lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

6. Giáo viên phụ trách môn học.

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học, soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh. Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức, tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.

- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo, gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh, đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.

- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương. Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng, nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân

công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục. Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

7. Nhân viên Thư viện, thiết bị.

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Mạo Khê B năm học 2021-2022. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo BGH nhà trường để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- B/c PGD&ĐT;
- B/c Hiệu trưởng;
- CĐ, ĐTN, TPT, TCM;
- Lưu VP.

**NGƯỜI DUYỆT KẾ HOẠCH
HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Lan Hương

**NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH
P. HIỆU TRƯỞNG**

Dương Thị Thúy Hằng

3. Hoạt động củng cố, tăng cường(Số tiết tăng cường buổi học thứ 2 của mỗi môn học và HĐGD với hình thức linh hoạt)

1	Kĩ năng sống	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
2	Tiếng Anh nước ngoài	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
TỔNG		1015	522	493	1015	522	493	1085	522	493	1190	576	544
											1190	576	544

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
09/2021	Truyền thống nhà trường	Lớp 1, 2: Nghe giới thiệu truyền thống nhà trường. Bầu cán sự lớp và xây dựng nội quy lớp học.	SHDC	Tuần 1	TPT, GVCN	Đoàn TN, GVBM
		Lớp 3-5: Bầu cán sự lớp và xây dựng nội quy lớp học.				
		Lớp 1-5: Em là học sinh THMKB nói lời hay làm việc tốt. Phát động phong trào tương thân tương ái(đợt 1).	Tại lớp	Tuần 2	GVCN	TPT, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Tổ chức Vui hội trăng rằm	Toàn trường	Tuần 3	BGH, TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM, PHHS
10/2021	Chăm ngoan học giỏi	Lớp 1-5: Tuyên truyền về ATGT, phong trào giữ gìn trường lớp sạch đẹp. Phát động phong trào thi đua làm theo lời Bác HS chăm ngoan - Học tốt, Nét chữ - Nét người.	SHDC	Tuần 4	BGH, TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Giới thiệu thư của Bác Hồ gửi ngành Giáo dục (1945, 1968). Đăng ký các phong trào thi đua học tốt.	Tại lớp	Tuần 4	GVCN	TPT, GVBM
		Lớp 1-5: Hội thi An toàn giao thông	Toàn trường	Tuần 5	BGH, TPT, GVCN, HS khối 4	GVCN các lớp, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Tổ chức SH chủ đề: "Phụ nữ là đề yêu thương"	SHDC	Tuần 6	TPT, GVCN	Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Em là người lịch sự	Tại lớp	Tuần 7	GVCN	TPT, Đoàn TN, GVBM
11/2021	Tôn sư trọng đạo	Lớp 1-5: Tuyên truyền phòng tránh bạo lực học đường, phòng chống ma túy, phòng chống tệ nạn. Rèn kỹ năng sống cho HS Tự chăm sóc bản thân.	SHDC	Tuần 8	BGH, TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Phát động phong trào thi đua chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam.	SHDC	Tuần 9	BGH, TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Tổ chức SH theo chủ đề: "Tình nghĩa thầy trò".	Tại lớp	Tuần 10	GVCN	TPT, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Ngày hội Chúng em hát mừng thầy cô.	Toàn trường	Tuần 11	BGH, TPT	Đoàn TN, GVCN, GVBM

		Lớp 1-5: Tuyên truyền quyền và bốn phận trẻ em.	SHDC	Tuần 12	BGH, TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Phát động phong trào XD lớp học thân thiện tràn đầy hạnh phúc.	SHDC	Tuần 13	BGH, TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Trang trí lớp học thân thiện, lớp học hạnh phúc	Tại lớp	Tuần 13	GVCN	TPT, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-2: Thăm quan Kho ca 255 tại phường Kim Sơn	HĐTN Tại lớp	Tuần 14	BGH, TPT, GVCN GVCN 3-5	Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-2: Thi vẽ tranh về chủ bộ đội	Tại lớp	Tuần 15	GVCN 1,2 BGH, TPT, GVCN	Đoàn TN, GVBM
		Lớp 3-5: Thăm quan Lữ đoàn 405 tại xã Bình Khê	HĐTN	Tuần 15	BGH, TPT, GVCN	Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Sinh hoạt chủ đề: "Truyền thống cách mạng quê hương, tìm hiểu về ngày thành lập Quân đội NDVN".	SHDC	Tuần 16	BGH, TPT	Đoàn TN, GVCN GVBM
		Lớp 1-5: Tổng kết phong trào tương thân tương ái(đợt 1)	SHDC	Tuần 17	TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Phát động phong trào tương thân tương ái(đợt 2)	SHDC	Tuần 18	TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Xuân ấm áp-Tết yêu thương	Tại lớp	Tuần 19	GVCN	TPT, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Tuyên truyền phòng chống đốt pháo và thả đèn trời trong dịp tết nguyên đán.	SHDC	Tuần 20	BGH, TPT	Đoàn TN, GVCN GVBM
		Lớp 1-5: Tổ chức vui tết cổ truyền, ẩm áp yêu thương	Toàn trường	Tuần 21	BGH, TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM, PHHS
		Nghỉ tết nguyên đán				
		Lớp 1-5: Chào mùa xuân mới.	SHDC	Tuần 22	TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Hội thi Tìm hiểu cảnh đẹp quê hương.	Toàn trường	Tuần 23	BGH, TPT	Đoàn TN, GVCN GVBM
		Lớp 1-2: Trải nghiệm làng quê Yên Đức. Lớp 3-5: Thầy đồ lớp tôi	HĐTN Tại lớp	Tuần 24	BGH, TPT, GVCN GVCN 3-5	Đoàn TN, GVBM
		Lớp 1-5: Em là Thiếu nhi Đông Triều	SHDC	Tuần 24	GVCN	TPT, GVBM
		Lớp 1-5: Bàn tay diệu kì Nicvuzich	Tại lớp	Tuần 25	GVCN	TPT, GVBM
12/2021	Tiếp bước cha anh					
01,2/2022	Ngày tết quê em, Em yêu tổ quốc Việt Nam					

03/2022	Tiến bước lên đoàn	Lớp 1-5: Tuyên truyền về phòng chống đuối nước	SHDC	Tuần 26	BGH, TPT	GVCN, GVBM
		Lớp 1-5: Tổ chức ngày hội vui khỏe tiến bước lên đoàn	Ngoại khóa	Tuần 27	BGH, TPT	Đoàn TN, GVCN GVBM
		Lớp 1-5: Chia sẻ yêu thương	Tại lớp	Tuần 28	TPT	GVCN, GVBM
		Lớp 1-5: Lớp học hạnh phúc	Tại lớp	Tuần 28	GVCN	TPT, GVBM
		Lớp 1-5: Chủ đề: "Theo dòng lịch sử"	SHDC	Tuần 29	TPT	GVCN, Đoàn TN, GVBM
04/2022	Hòa bình hữu nghị	Lớp 1-5: Tủ sách thân thiện - Lớp học hạnh phúc	Tại lớp	Tuần 30	GVCN	TPT, GVBM
		Lớp 1-5: Tổ chức ngày hội đọc sách chấp cánh ước mơ	Toàn trường	Tuần 31	BGH, TPT	Đoàn TN, GVCN GVBM
		Lớp 1-5: Chủ đề: Tự hào đất nước trang sử chói lọi, khát vọng hùng cường.	SHDC	Tuần 32	TPT	GVCN, Đoàn TN GVBM
		Lớp 1-5: Chủ đề: Tháng 5 nhớ Bác	SHDC	Tuần 33	TPT	GVCN, GVBM
		Lớp 1-5: Tự hào là HS THMKB	Tại lớp	Tuần 34	GVCN	TPT, GVBM
05/2022	Bác Hồ kính yêu	Lớp 1-5: Kì niệm ngày thành lập đội TNTPHCM 15/5 và Sinh nhật Bác 19/5.	Toàn trường	Tuần 35	BGH, TPT	Đoàn TN, GVCN GVBM
		Lớp 1-5: Tổng kết các phong trào thi trong năm học.	Tại lớp		GVCN, TPT	

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Sau giờ học	CLB Tiếng Anh	Đối tượng: HS lớp 1 đến lớp 5. Quy mô: + Nhóm lớp 1. + Nhóm lớp 2. + Nhóm lớp 3. + Nhóm lớp 4. + Nhóm lớp 5.	Thời gian: Từ 16h hàng ngày. Các buổi chiều từ thứ 2 đến thứ 5.	Trường TH Mạo Khê B	
2	Sau giờ học	CLB Mĩ thuật				
3	Sau giờ học	CLB Âm nhạc				
4	Sau giờ học	CLB TDTT				
5	Sau giờ học	CLB Em yêu Tiếng Việt				
6	Sau giờ học	CLB Nhà toán học nhỏ tuổi				
7	Sau giờ học	CLB Kỹ năng sống				

Phụ lục.1.4. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, HĐGD thực hiện theo tuần năm học 2021-2022 đối với khối lớp.

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2021-2022 KHỐI TUẦN 1 ĐẾN TUẦN 4

(Thực hiện từ ngày 06/09/2021 đến ngày 01/10/2021)

LỚP 1

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết học						
SÁNG	1	SHDC	Toán	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	2	Toán	NT Âm nhạc	NT Mĩ thuật	Tiếng Việt	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Anh	
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Đạo đức	Tiếng Anh	
CHIỀU	5	TANN	GDTC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	TNXH	
	6	KNS	HDCD	TNXH	Bồi dưỡng Toán	SHCD	
	7	Đọc sách	BD Âm nhạc	BD Tiếng Việt			Tuần 1: Hợp hội đồng tháng 9. Tuần 2, 3: SHCM tổ. Tuần 4: SHCM trường.
Tổng số tiết/tuần		33 tiết/ tuần					

LỚP 2

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết học						
SÁNG	1	SHDC	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tin học	Tiếng Việt	
	2	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	
	4	Tiếng Việt	NT Âm nhạc	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC	
CHIỀU	5	GDTC	HDCD	Toán	TANN	Đạo đức	
	6	TNXH	BDHS	TNXH	Đọc sách	SHCD	
	7	NT Mĩ thuật	BDHS	BDÂN	KNS		Tuần 1: Hợp hội đồng tháng 9. Tuần 2, 3: SHCM tổ. Tuần 4: SHCM trường.
Tổng số tiết/tuần		34 tiết/ tuần					

LỚP 3

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết học						
	1	Chào cờ	Tiếng Anh	LT&C	Chính tả	Tiếng Anh	
	2	Tập đọc	Tiếng Anh	Toán	Toán	Tiếng Anh	
	3	Kể chuyện	Tập đọc	Chính tả	TNXH	TLV	
	4	Toán	Toán	Đạo đức	Âm nhạc	Toán	
CHIỀU	5	Mĩ thuật	Đọc sách	Thủ công	KNS	Thể dục	
	6	Tập viết	Tin học	Thể dục	TANN	Sinh hoạt	
	7	TNXH	BDHS	Tin học			Tuần 1: Họp hội đồng tháng 9. Tuần 2, 3: SHCM tổ. Tuần 4: SHCM trường.
Tổng số tiết/tuần		33 tiết/ tuần					

LỚP 4

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết học						
	1	Chào cờ	Tiếng Anh	LT&C	TLV	TLV	
	2	Tập đọc	Tin học	Chính tả	Âm nhạc	Toán	
	3	Tiếng Anh	Tập đọc	Mĩ thuật	LT&C	Địa lý	
	4	Tiếng Anh	Toán	Toán	Toán	Khoa học	
CHIỀU	5	Tin học	Lịch sử	Tiếng Anh	Đọc sách	Thể dục	
	6	Toán	Khoa học	Đạo đức	TANN	Sinh hoạt	
	7	Kể chuyện	Kĩ thuật	Thể dục	KNS		Tuần 1: Họp hội đồng tháng 9. Tuần 2, 3: SHCM tổ. Tuần 4: SHCM trường.
Tổng số tiết/tuần		34 tiết/ tuần					

THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2021-2022 TUẦN 5

(Thực hiện từ ngày 04/10/2021 đến ngày 08/10/2021)

LỚP 1

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần	
Buổi	Tiết học							
SÁNG	1	Ngoại khóa	Toán	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt		Tuần 1 tháng 10 ngày 04/10/2021 vào ngày thứ 2 nhà trường tổ chức Ngoại khóa về ATGT trong thời gian là 2 tiết học buổi sáng. Kế hoạch dạy bù 2 tiết vào tuần 5 thay thế tiết 3 đọc sách chiều ngày thứ 2, tiết 3 chiều thứ 5 trong tuần.
	2		NT Âm nhạc	NT Mĩ thuật	Tiếng Việt	Tiếng Việt		
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tập viết	Tiếng Anh		
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC	Tiếng Anh		
CHIỀU	5	TANN	GDTC	Tập viết	Đạo đức	TNXH		
	6	KNS	HDCD	TNXH	Bồi dưỡng TV	SHCD		
	7	SHDC	BD Toán	BD Tiếng Việt	Toán	HHD		
Tổng số tiết/tuần		33 tiết/ tuần						

LỚP 2

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết học						
SÁNG	1	Ngoại khóa	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tin học	Tiếng Việt	
	2		Tiếng Việt	Tiếng Anh	Toán	Tiếng Việt	
	3	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	
	4	Tiếng Việt	NT Âm nhạc	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC	
CHIỀU	5	SHDC	HDCD	Toán	TANN	Đạo đức	
	6	TNXH	GDTC	TNXH	Đọc sách	SHCD	
	7	NT Mĩ thuật	Toán	BDÂN	KNS	HHD	
Tổng số tiết/tuần		34 tiết/ tuần					

LỚP 3

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết học						
	1	Ngoại khóa	Tiếng Anh	LT&C	Chính tả	Tiếng Anh	
	2		Tiếng Anh	Toán	Toán	Tiếng Anh	
	3	Tập đọc	Tập đọc	Chính tả	TNXH	TLV	
	4	Kể chuyện	Toán	Đạo đức	Âm nhạc	Toán	
CHIỀU	5	Mĩ thuật	Đọc sách	Thủ công	KNS	Thể dục	33 tiết/ tuần
	6	Tập viết	Tin học	Thể dục	TANN	Sinh hoạt	
	7	TNXH	BDHS	Tin học	Toán	HHĐ	
Tổng số tiết/tuần							

LỚP 4

THỜI GIAN		THỨ HAI	THỨ BA	THỨ TƯ	THỨ NĂM	THỨ SÁU	Điều chỉnh KH Tuần
Buổi	Tiết học						
	1	Ngoại khóa	Tiếng Anh	LT&C	TLV	TLV	
	2		Tin học	Chính tả	Âm nhạc	Toán	
	3	Tiếng Anh	Tập đọc	Mĩ thuật	LT&C	Địa lý	
	4	Tiếng Anh	Toán	Toán	Toán	Khoa học	
CHIỀU	5	Tin học	Lịch sử	Tiếng Anh	Kể chuyện	Thể dục	34 tiết/ tuần
	6	Tập đọc	Khoa học	Đạo đức	TANN	Sinh hoạt	
	7	Toán	Kĩ thuật	Thể dục	KNS	HHĐ	
Tổng số tiết/tuần							